

Hà Nội, ngày 22 tháng 03 năm 2022

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN Năm 2021

I. Thông tin chung

1. Thông tin khái quát

- Tên giao dịch : Công ty cổ phần VIMC Logistics
- Tên tiếng anh : VIMC Logistics Joint Stock Company
- Tên viết tắt : VIMC Logistics .,JSC
- Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số: 0102345275 cấp lần đầu ngày 10/8/2007, đăng ký kinh doanh thay đổi lần thứ 13 ngày 24/5/2021 do Sở kế hoạch và Đầu tư thành phố Hà Nội cấp.
- Vốn điều lệ: **142.121.300.000đ** (Một trăm bốn mươi hai tỉ, một trăm hai mươi một triệu, ba trăm nghìn đồng chẵn./.).
- Vốn đầu tư của chủ sở hữu: **142.121.300.000 đ** (Một trăm bốn mươi hai tỉ, một trăm hai mươi một triệu, ba trăm nghìn đồng chẵn./.).
- Địa chỉ : P405 - Toà nhà Ocean Park số 1 - Đào Duy Anh - Phường Phương Mai, Quận Đống Đa - TP. Hà Nội
- Mã số thuế : 0102345275
- Điện thoại : +84.024.35772047 Fax: +84.35772046
- Website : vimclogistics.com.vn
- Mã chứng khoán: VLG

Công ty CP VIMC Logistics được thành lập năm 2007, với các cổ đông chiến lược như Tổng Công ty Hàng hải Việt Nam, Cảng Hải Phòng, Cảng Sài Gòn, Cảng Đà Nẵng, Vosa Việt Nam, Công ty Cổ phần đại lý vận tải SAFI, Công ty CP vận tải biển và Hợp tác lao động quốc tế, Công ty CP Container Phía Nam...

- Quá trình hình thành và phát triển:

- Ngày 10/8/2007 : Thành lập Công ty cổ phần Vinalines Logistics Việt Nam
- Năm 2008 : Thành lập Chi nhánh tại Hải Phòng và Chi nhánh tại Quảng Ninh
- Năm 2009 : Thành lập Chi nhánh Hồ Chí Minh và VPĐD tại Móng Cái
- Năm 2010 : Thành lập Chi nhánh Lào Cai – Cảng nội địa (ICD Lào Cai)
- Năm 2011 : Thành lập các VPĐD tại: Nội Bài, Lạng Sơn, Cao Bằng
- Năm 2012 : Kết nối đường sắt quốc gia vào Cảng nội địa ICD Lào Cai
: Thành lập Công ty liên doanh là Vinalines Honda Logistics (VHL)
- Năm 2013 : Triển khai hoạt động Đại lý hãng tàu ký Hợp đồng với CCL Shipping

- Agency (Vietnam) Co., Ltd
- Tháng 5/2014 : Thành lập Tổ giao nhận hàng hóa tại Hà Tĩnh
- Ngày 18/9/2015 : Công ty đã chính thức niêm yết giao dịch cổ phiếu trên sàn UPCOM với mức giá tham chiếu của cổ phiếu là 12.600 đồng
- Năm 2016 : Được cấp chứng chỉ quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn ISO 9001-2008
- : Thành lập Tổ giao nhận hàng hóa cụm Nhà máy Texhong – Móng Cái
- Năm 2017 : Nhận cờ Chính phủ tặng cho đơn vị xuất sắc trong phong trào thi đua
- : Kỷ niệm 10 năm xây dựng và phát triển.
- Năm 2018 : Thành lập Công ty liên doanh là Công ty CP Vinalines
- Hòa Lạc Logistics (VLHL)
- Năm 2019 : Quản lý và khai thác một phần kho bãi 16,2ha tại KCN Đình Vũ của
- Tổng công ty Hàng hải Việt Nam.
- Năm 2021 : Đổi tên thành Công ty cổ phần VIMC Logistics

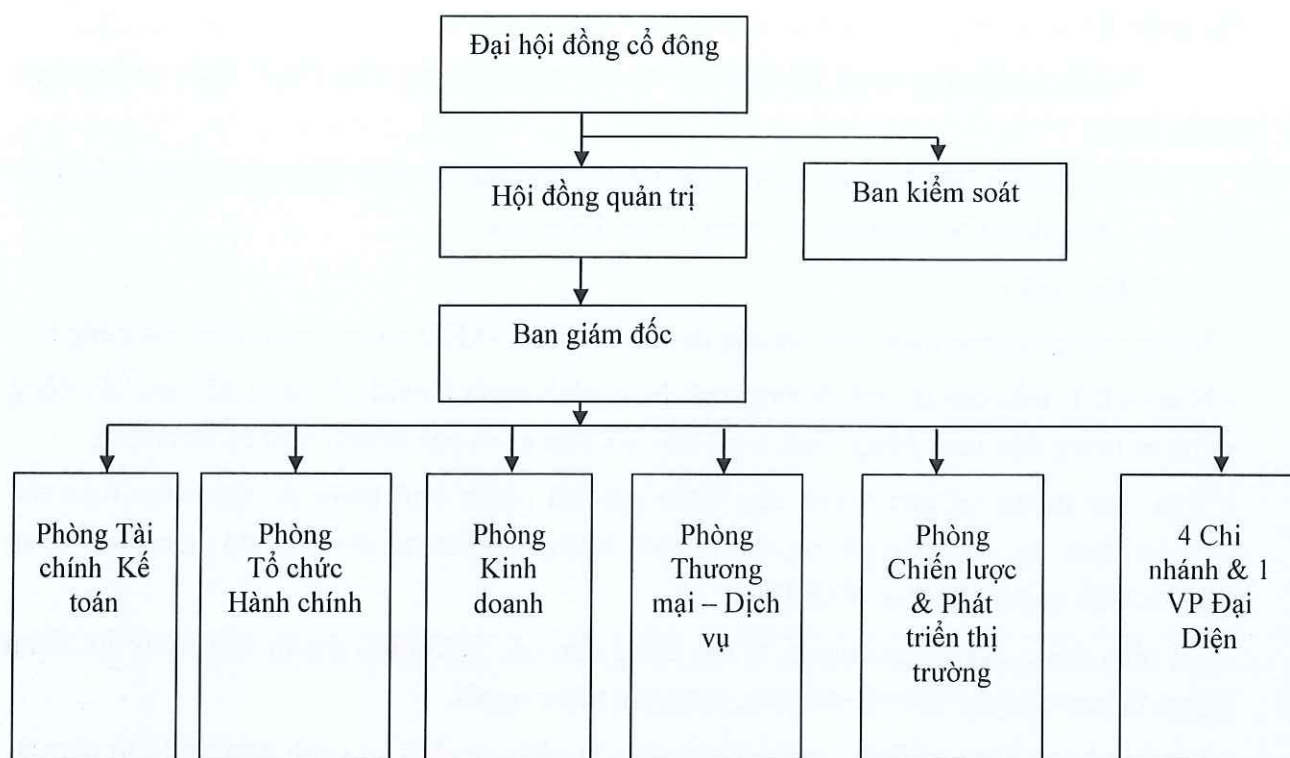
2. Ngành nghề và địa bàn kinh doanh:

Dịch vụ Logistics, dịch vụ kho bãi hàng hoá trong kho ngoại quan, kho đông lạnh và kho khác; Giao nhận hàng hoá nội địa, hàng hoá xuất nhập khẩu; Dịch vụ khai thuê hải quan; Dịch vụ đại lý tàu biển, vận tải đường biển, đường bộ, đường sắt, đường hàng không, vận tải đa phương thức; Cho thuê phương tiện, thiết bị chuyên dùng để bốc xếp, bảo quản và vận chuyển hàng hoá...

Trải qua 14 năm hoạt động và phát triển Công ty đã dần khẳng định thương hiệu của mình trong lĩnh vực dịch vụ logistics, xây dựng được mạng lưới gồm các chi nhánh và văn phòng đại diện hoạt động trải dài từ Bắc – tới Nam như: Hà Nội, Hải Phòng, Hồ Chí Minh, Lào Cai, Quảng Ninh, Móng Cái.....tại các cửa ngõ thông thương quốc tế tại Lào Cai, Móng Cái, Lạng Sơn, Nội Bài...triển khai mở rộng và phát triển thị trường quốc tế: Trung Quốc, Nhật Bản, Lào, Hàn Quốc, Campuchia, Thái Lan....

Công ty đã đầu tư xây dựng và đồng bộ cơ sở vật chất, hạ tầng, trang thiết bị phục vụ cho hoạt động sản xuất kinh doanh, phát triển đa dạng các mảng dịch vụ như: Dịch vụ logistics, dịch vụ kho bãi, kho ngoại quan, trung tâm phân phối, đại lý vận tải Quốc tế. Xây dựng đội ngũ cán bộ nhân viên nòng cốt, chuyên nghiệp trong lĩnh vực logistics...

3. Sơ đồ quản lý công ty



Liên doanh với Công ty Honda Logistics: Tên công ty Liên doanh: Công ty TNHH Vinalines Honda Logistics Việt Nam. Địa chỉ: P402 - Tầng 4 - Toà nhà Ocean Park - Số 1 - Đào Duy Anh - Đống Đa - Hà Nội. Lĩnh vực kinh doanh: Dịch vụ vận tải hàng hoá nội địa bằng đường bộ; Kho bãi và lưu giữ hàng hoá; Dịch vụ đóng gói; Dịch vụ chuyển fax nhanh; Khai thuê hải quan. Tỷ lệ vốn góp **22,12%** tương đương 6.032 triệu đồng

Góp vốn thành lập Công ty CP Vinalines Hòa Lạc Logistics. Địa chỉ: Khu CNC Hòa Lạc, Km29, Đại lộ Thăng Long, xã Thạch Hòa, huyện Thạch Thất, thành phố Hà Nội. Lĩnh vực kinh doanh: Dịch vụ kho bãi; Dịch vụ vận tải đa phương thức và dịch vụ logistics. Tỷ lệ vốn góp **36%** tương đương 5.400 triệu đồng.

Góp vốn tại Công ty CP Vinalines Đông Bắc: Địa chỉ: Khu cảng chờ xuất Ninh Dương, Khu 7, phường KaLong, thành phố Móng Cái, Quảng Ninh. Các lĩnh vực hoạt động chính của Vinalines Đông Bắc :Vận tải, dịch vụ đại lý vận tải; dịch vụ đại lý tàu biển, đại lý môi giới hàng hải và thuê tàu; kinh doanh khai thác kho, bãi, cảng thông quan nội địa (ICD); bốc xếp hàng hoá; Kinh doanh xăng dầu và các sản phẩm liên quan... Công ty có chi nhánh tại Hải Phòng, Quảng Ninh. Số vốn góp 1 tỷ VNĐ (*Một tỉ đồng*).

4. Định hướng phát triển:

- Phát triển logistics đa dạng với hệ thống chuỗi phân phối, tham gia logistics thương mại điện tử, chuỗi cung ứng, chuyển phát và giao nhận. Đa dạng hóa các sản phẩm dịch vụ logistics: hàng dự án, tàu rời, hàng không, chuyển phát, giao nhận ..

- Tập trung đầu tư xây dựng cơ sở vật chất kỹ thuật nhằm đáp ứng việc cung cấp dịch vụ logistics toàn diện và tham gia vào Chuỗi cung ứng của nội địa cũng như các đối tác quốc tế.

- VIMC Logistics vươn lên top các doanh nghiệp cung ứng chuỗi dịch vụ logistics trong nước.

- Liên doanh liên kết tìm kiếm các đối tác hợp tác để phát triển chuỗi dịch vụ door to door . Xây dựng hệ thống đại lý rộng khắp, hiệu quả.

5. Các rủi ro

- Những rủi ro khách quan ảnh hưởng đến hoạt động SXKD và các mục tiêu của công ty:

- Năm 2021, tiếp tục sự ảnh hưởng tình hình dịch bệnh Covid-19 nặng nề hơn, tác động nghiêm trọng đến hoạt động kinh tế xã hội nói chung và các doanh nghiệp nói riêng.

- Việc lưu thông tại các tuyến cửa khẩu gặp rất nhiều khó khăn do đảm bảo tuân thủ nghiêm ngặt các qui định phòng chống dịch bệnh, ảnh hưởng đến tiến độ giao nhận hàng hóa và hiệu quả hoạt động SXKD.

- Sự biến động của tỷ giá ngoại tệ tác động đến các giao dịch thanh toán trao đổi bằng ngoại tệ của công ty với các đối tác, hãng tàu nước ngoài.

- Địa bàn hoạt động và lĩnh vực kinh doanh của công ty chịu sự cạnh tranh rất lớn của các doanh nghiệp trong nước cũng như nước ngoài.

II. Tình hình hoạt động trong năm

1. Tình hình hoạt động SXKD

* Các chỉ tiêu kinh tế đạt được năm 2021

Chỉ tiêu	ĐVT	TH 2020	KH 2021	TH 2021	So sánh (%)	
					TH 2021	
					TH 2020	KH 2021
1. Sản lượng	TEU	36.430	38.800	38.600	106%	99%
2. Tổng Doanh thu	Tr.đồng	280.610	300.630	621.348	221%	207%
3. Lợi nhuận trước thuế	Tr.đồng	4.338	7.000	7.690	177%	110%

(Nguồn: Báo cáo tài chính năm 2021 – số liệu đã được kiểm toán)

2. Tổ chức và nhân sự

- Danh sách Ban điều hành :

Họ và tên	NS	Quê quán	Địa chỉ	Chức vụ			Số CP năm giữ
				Chính quyền	Đảng	Đoàn thể	
1. Mai Lê Lợi	1/5/1973	Quảng Ninh	Nguyễn Lương Bằng, Đống Đa, HN	Thành viên HĐQT, TGD	Bí thư Chi bộ	Đoàn viên	0
2. Phạm Bá Ngân	23/10/1976	Hải Phòng	Hoàng Liệt, Hoàng Mai, HN	Phó Tổng Giám đốc	Chi ủy viên	Đoàn viên	10.600
3. Phạm Thành Giang	12/2/1979	Quảng Ninh	Nguyễn Phong Sắc, Cầu Giấy, HN	Phó Tổng Giám đốc	Chi ủy viên	Đoàn viên	400

- Thay đổi trong Ban điều hành: 1 Phó TGD chuyển công tác
- Số lượng cán bộ, nhân viên đến hết 31/12/2021: 121 người

3. Tình hình đầu tư, hợp tác kinh doanh

3.1. Dự án Cảng nội địa ICD Lào Cai

Năm 2021, Công ty đã hoàn thiện hồ sơ điều chỉnh Dự án (ICD) Lào Cai trên tổng diện tích 5ha. Ngày 2/11/2021 Ban quản lý khu kinh tế tỉnh Lào Cai đã ban hành văn bản số 253/QĐ-BQL quyết định chấp thuận chủ trương đầu tư điều chỉnh dự án cảng nội địa (ICD) Lào Cai trên phần diện tích tổng thể 5ha. Ngày 10/01/2021 Công ty đã nhận được văn bản số 1620/BQL-TNMT ngày 31/12/2021 của Ban quản lý khu kinh tế tỉnh Lào Cai hướng dẫn nộp tiền san tạo mặt bằng với số tiền là 760.174.000 đồng. Sau khi hoàn thành việc nộp tiền san tạo mặt bằng, Ban quản lý khu kinh tế tỉnh Lào Cai sẽ hướng dẫn Công ty các thủ tục về thuê đất, giao đất tại hiện trường và các công việc triển khai xây dựng trong thời gian tiếp theo.

3.2. Dự án Khu dịch vụ hậu cần cảng Cái Lân

Ngày 20/8/2020, UBND tỉnh Quảng Ninh đã ban hành Quyết định số 3131/QĐ-UBND phê duyệt Quy hoạch phân khu tỷ lệ 1/2000 Trung tâm du lịch, dịch vụ và vui chơi giải trí cao cấp (Phân Khu 6) tại các phường: Bãi Cháy, Hùng Thắng, Hà Khẩu, thành phố Hạ Long; Quyết định số 1546/QĐ-UBND ngày 17/5/2021 của UBND tỉnh Quảng Ninh về việc chấp thuận địa điểm nghiên cứu quy hoạch chi tiết tỷ lệ 1/500 Trung

tâm thương mại tại phường Bãi Cháy, Thành phố Hạ Long. Việc điều chỉnh quy hoạch nêu trên đã làm thay đổi cơ cấu sử dụng đất tại dự án Khu dịch vụ hậu cần Cảng Cái Lân và mục tiêu đầu tư theo Hợp đồng đã ký kết. Hiện tại, Công ty vẫn đang tiếp tục làm việc với các đối tác của hợp đồng hợp tác kinh doanh đã ký kết về việc thay đổi quy hoạch của tỉnh.

3.3. Hoạt động liên doanh liên kết

a. Liên doanh với Honda Logistics

Năm 2021, liên doanh tiếp tục triển khai các công việc sau: Quản lý kho, vận tải; Mở kiện hàng nhập khẩu, cung cấp thiết bị, phụ tùng nhập khẩu cho Honda; Vận chuyển phụ tùng xe máy từ các nhà máy vệ tinh về Nhà máy lắp ráp chính của Honda tại Vĩnh Phúc và đóng gói linh kiện; Vận chuyển hàng thành phẩm là xe máy nguyên chiếc: Vĩnh Phúc – Bình Dương; Vận chuyển hàng ô tô nhập khẩu, lưu kho, bãi và vận chuyển.

- Doanh thu đạt : 153.418 triệu đồng,
- Lợi nhuận trước thuế: 12.834 triệu đồng .

b. Góp vốn tại Vinalines Đông Bắc

Hiện nay công ty Vinalines Đông Bắc đã ngừng hoạt động nhưng chưa hoàn thành thủ tục đóng mã số thuế. Công ty đã ủy quyền để Cảng Hải Phòng thay mặt các cổ đông góp vốn giải quyết công tác thoái vốn tại Vinalines Đông Bắc. Tuy nhiên, đến nay việc thoái vốn tại Vinalines Đông Bắc vẫn không có tiến triển gì.

c. Góp vốn tại Vinalines Hòa Lạc Logistics.

Công ty đã thực hiện góp 36% vốn điều lệ tương ứng với 5,4 tỷ đồng để góp vốn thành lập Công ty CP Vinalines Hòa Lạc Logistics nhằm thực hiện dự án Kho ngoại quan và Trung tâm Logistics. Đến nay dự án đã được Ban quản lý khu công nghệ cao Hòa Lạc cấp giấy chứng nhận đầu tư số 01221000045 ngày 30/12/2011, thay đổi lần thứ nhất ngày 20/5/2019 với tổng mức đầu tư của dự án là 74.719.406.000 đồng và dự án đang được triển khai. Hiện nay, đã hoàn thành xây dựng giai đoạn I với tổng diện tích là 15,000m² trong đó có 4000m² kho và hệ thống hạ tầng quanh kho, nhà văn phòng, hệ thống đường và sân bãi làm hàng.

Công ty đã ký hợp đồng nguyên tắc cho một số đối tác và hco thuê kho bãi. Vinalines Hòa Lạc đã có chứng nhận phòng cháy chữa cháy từ 1/4/2021 để có đủ điều kiện đưa kho bãi vào khai thác.

- Kết quả kinh tế đạt được trong năm 2021.

+ Doanh thu : 2.844 triệu đồng.

+ Lợi nhuận trước thuế: 84 triệu đồng

4. Tình hình tài chính

a. Tình hình tài chính

Chỉ tiêu	Năm 2020	Năm 2021	% tăng giảm
Tổng giá trị tài sản	267.831.435.277	254.541.364.669	-4,96
Doanh thu thuần	275.598.458.403	621.347.814.656	125,45
- Trong đó: Trị giá hàng TNTX	0	0	
Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	4.338.370.670	8.203.175.902	89,08
Lợi nhuận khác	-	(512.931.818)	
Lợi nhuận trước thuế	4.338.370.670	7.690.244.084	77,26
Lợi nhuận sau thuế	4.290.317.076	6.400.523.307	49,19
Tỷ lệ lợi nhuận trả cổ tức	3	-	

(Nguồn: Báo cáo tài chính năm 2021 – số liệu đã được kiểm toán)

b. Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu

Các chỉ tiêu	Năm 2021	Năm 2020
1. Chỉ tiêu về khả năng thanh toán + Hệ số thanh toán ngắn hạn = Tài sản ngắn hạn/Nợ ngắn hạn	1,62	1,44
1. Chỉ tiêu về khả năng thanh toán + Hệ số thanh toán nhanh = (Tài sản ngắn hạn - hàng tồn kho)/Nợ ngắn hạn	1,62	1,44
2. Chỉ tiêu về cơ cấu vốn + Hệ số nợ/ Tổng tài sản	0,34	0,38
2. Chỉ tiêu về cơ cấu vốn + Hệ số nợ/ Vốn chủ sở hữu	0,52	0,60
3. Chỉ tiêu về năng lực hoạt động + Vòng quay hàng tồn kho = Giá vốn hàng bán/ Hàng tồn kho bình quân	-	-
3. Chỉ tiêu về năng lực hoạt động + Vòng quay tổng tài sản = Doanh thu thuần/ Tổng tài sản bình quân	2,38	1,03
3. Chỉ tiêu về năng lực hoạt động + Vòng quay tổng tài sản = Doanh thu thuần (không bao gồm trị giá hàng TNTX)/ Tổng tài sản bình quân	2,38	1,03
4. Chỉ tiêu khả năng sinh lời + Hệ số lợi nhuận sau thuế/ Doanh thu thuần	0,0103	0,0156
4. Chỉ tiêu khả năng sinh lời + Hệ số lợi nhuận sau thuế/ Doanh thu thuần (không bao gồm trị giá hàng TNTX)	0,0103	0,0156

4. Chi tiêu khả năng sinh lời + Hệ số lợi nhuận sau thuế/ Vốn chủ sở hữu	0,0382	0,0257
4. Chi tiêu khả năng sinh lời + Hệ số lợi nhuận sau thuế/ Tổng tài sản	0,0251	0,0160
4. Chi tiêu khả năng sinh lời + Hệ số lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh / Doanh thu thuần	0,0132	0,0157
4. Chi tiêu khả năng sinh lời + Hệ số lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh / Doanh thu thuần (không bao gồm trị giá hàng TNTX)	0,0132	0,0157

(Nguồn: Báo cáo tài chính năm 2021 – số liệu đã được kiểm toán)

5. Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu

a. Cổ phần:

- Tổng số cổ phần: 14,212,130
- Loại cổ phần: Cổ phần phổ thông

b. Cơ cấu cổ đông:

- Cổ đông pháp nhân: 15 cổ đông (trong đó phiếu quỹ là 50,000 CP và 3 cổ đông là tổ chức nước ngoài) sở hữu 9,240,920 CP chiếm 65.02%.

c. Tình hình thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu: Không thay đổi

d. Giao dịch cổ phiếu quỹ: Không có

e. Các chứng khoán khác: Không có

6. Báo cáo tác động liên quan đến môi trường và xã hội của công ty:

6.1 đến 6.5: Đặc thù lĩnh vực hoạt động kinh doanh chính của công ty là hoạt động chuỗi dịch vụ cung ứng logistics nên việc đảm bảo tuân thủ pháp luật về bảo vệ môi trường và hướng đến chuỗi dịch vụ logistics xanh

6.6. Chính sách liên quan đến người lao động:

- Số người lao động bình quân: 129 người
- Mức lương trung bình: 8.700 nghìn đồng/người
- Chính sách lao động nhằm đảm bảo sức khỏe, an toàn và phúc lợi của người lao động: Tham gia Bảo hiểm xã hội đầy đủ
- Hoạt động đào tạo: Mở các lớp đào tạo nội bộ về chuyên môn, ngoại ngữ

III. Báo cáo và đánh giá của Ban giám đốc

1. Đánh giá kết quả hoạt động SXKD

Năm 2021 là năm tiếp tục ảnh hưởng nghiêm trọng của tình hình dịch bệnh Covid-19, nghiêm trọng và khó kiểm soát hơn năm 2020 trên toàn bộ hoạt động KT-XH nói chung và ảnh hưởng trực tiếp đến hoạt động SXKD các doanh nghiệp nói riêng. Trong thời điểm này, bên cạnh áp dụng các biện pháp, qui định an toàn về phòng dịch bệnh cho người lao động, một phần công ty vẫn nỗ lực, tập trung cao độ vào các hoạt động SXKD chính của mình, cụ thể:

- *Về Dịch vụ Logistics:*

Bám sát các mục tiêu, kế hoạch đã đặt ra, năm 2021 Công ty đẩy mạnh hoạt động logistics, đưa dịch vụ logistics là trọng tâm đầu tư, phát triển, mở rộng của công ty.

+ Tại thị trường miền Bắc: Công ty đã đẩy mạnh việc duy trì, nâng cao chất lượng dịch vụ logistics, tăng sản lượng của các khách hàng hiện của công ty: Điểm một số khách hàng lớn như nhóm khách hàng KCN Texhong gồm 9 nhà máy và khách hàng Honda cung cấp một số mảng dịch vụ vận chuyển hàng SP, hàng CBU, Ô tô, và cho thuê bãi Phát triển được thêm một số khách hàng mới: Công ty Pully & Tonly tại KCN Đông Mai, Quảng Ninh; Công ty Dimerco Vietfracht tại KCN Viship Hải Phòng..

+ Tại thị trường miền Nam: năm 2021 công ty đã phát triển được một số khách hàng mới tại thị trường mới, tiêu biểu đó là: Công ty Billion tại KCN Phước Đông, Tây Ninh;

+ Trong năm 2021, Công ty phát triển cung cấp dịch vụ logistics cho 5 Dự án Điện gió tại Bạc Liêu và tại Sóc Trăng, tổng sản lượng vận chuyển 51 trụ.

- **Dịch vụ hoạt động, khai thác đội xe vận tải container:** Hoạt động vận tải, đội xe công ty đang tập trung khai thác khách hàng tuyến KCN Hà Nam, Vĩnh Phúc, Texhong, các tuyến biên giới, hàng Honda và tại các KCN ở Hồ Chí Minh. Hiện nay, công ty đang quản lý và khai thác 20 xe đầu kéo, thực tế trong năm 2021 một số xe luân phiên sửa chữa do đã cũ, năng lực khai thác không cao (các dòng xe đầu tư từ 2007, 2008).

Năm 2021, do ảnh hưởng của dịch bệnh tại CN HCM rất nặng từ thời điểm tháng 5 đến tháng 9/2021, đội xe phải dừng hoạt động mất 3-4 tháng. Công ty mất khoảng thời gian tuyển dụng lại lái xe tại thời điểm đó gặp nhiều khó khăn ảnh hưởng đến kết quả SXKD đội xe của công ty tại phía Nam.

Mặc dù, kết quả kinh doanh đội xe chưa được như kỳ vọng do chất lượng đội xe cũ, chi phí nhiên liệu tăng, khai thác đội xe vận tải container vẫn đang mang lại một phần lợi nhuận cũng như mang lại giá trị thương hiệu về cho công ty.

- **Dịch vụ đại lý vận tải biển và đại lý hãng tàu:**

Trong năm, thực tế mảng dịch vụ Đại lý có những tháng, giá cước biển tăng gấp 2-3 lần thậm chí có thời điểm tăng gấp 4 lần, khách hàng thì cân nhắc tạm dừng đi hàng do cước cao, về phía đại lý vẫn rất khó khăn trong việc book chỗ do tác động của dịch bệnh khiến chuỗi cung cấp cũng bị gián đoạn, cầu lớn hơn cung. Công ty đang hợp tác CCL HCM để duy trì hoạt động đại lý cho 2 hãng tàu Transliner và Cordelia, do ảnh hưởng của thị trường, sản lượng tuy chưa nhiều nhưng vẫn duy trì ổn định.

- **Dịch vụ cho thuê kho bãi & TTBị:**

Năm 2021, khai thác kho bãi của công ty chỉ tập trung tại kho bãi Hải Phòng, TH 2021 doanh thu tăng so với kế hoạch năm do các dịch vụ GTGT đi kèm như nâng hạ, mượn mã, cắm điện ...Giá thuê kho không thay đổi, hàng gửi kho độ ổn định chưa đều các tháng trong năm, nhưng Công ty có được dịch vụ mượn mã, cắm điện gia tăng vào một số tháng trong năm đã mang lại hiệu quả doanh thu.

ICD Lào Cai: Hiện tại chưa có tín hiệu tốt mặc dù Công ty vẫn đang nỗ lực tìm các giải pháp nhưng vẫn chưa có hướng mở, chưa có cơ hội khôi phục lại hoạt động SXKD ICD Lào Cai. Hoạt động SXKD tại ICD Lào Cai đang là khó khăn rất lớn & ảnh hưởng trực tiếp đến kết quả SXKD của toàn Công ty.

2. Tình hình tài chính

Bảng so sánh cơ cấu tài sản và nguồn vốn của công ty năm 2020 và 2021

Stt	Các chỉ tiêu	Năm 2021	Năm 2020
1	Cơ cấu tài sản		
1.1.	Tài sản dài hạn/Tổng tài sản	44,58%	45,97%
1.2.	Tài sản ngắn hạn/ Tổng tài sản	55,42%	54,03%
2	Cơ cấu nguồn vốn		
2.1.	Nợ phải trả/ Tổng nguồn vốn	34,11%	37,56%
2.2.	Nguồn vốn chủ sở hữu/ Tổng nguồn vốn	65,89%	62,44%

(Nguồn: Báo cáo tài chính năm 2021 – số liệu đã được kiểm toán)

3. Kế hoạch phát triển trong năm 2022

Công ty xác định, năm 2022 tiếp tục là năm sẽ còn nhiều thách thức và cạnh tranh khi chính phủ mở cửa lại cho các hoạt động sau dịch bệnh.

- Công ty tập trung tăng trưởng sản lượng và doanh thu các mảng dịch vụ thế mạnh: Logistics, đội xe và đại lý hãng tàu bằng cách:

+ Đối với các khách hàng hiện có nâng cao chất lượng dịch vụ, tăng khả năng cạnh tranh và tăng thị phần.

+ Đối với khách hàng mới tập trung phát triển thị trường, tìm kiếm thêm 3 khách hàng mới, ưu tiên trong nhóm thế mạnh dịch vụ của công ty tại các KCN: Hàng dệt may, hàng điện tử, hàng máy móc, hàng ô tô, phụ tùng...vv

+ Tích lũy kinh nghiệm, học hỏi nâng cao trình độ, đẩy mạnh mảng hàng dự án với mục tiêu vận chuyển và làm hàng dự án trở thành một trong mảng dịch vụ thế mạnh của công ty trong thời gian tới

- Đối với mảng dịch vụ kho bãi & trang thiết bị:

+ Kho bãi tại ICD Lào Cai: Tiếp tục tìm các giải pháp và cơ hội khôi phục lại hoạt động SXKD của ICD Lào Cai bằng các phương thức: Cập nhật các chính sách cửa khẩu, tìm kiếm nguồn khách hàng mới; Tìm kiếm đối tác trong hoặc ngoài nước hợp tác kinh doanh khai thác ICD; Tìm kiếm đối tác có nhu cầu nhận chuyển nhượng tài sản, bảo đảm thu hồi vốn đầu tư.....Khi có cơ hội khả thi, Công ty sẽ lập phương án báo cáo Tổng công ty.

+ Kho bãi tại Hải Phòng: Tập trung tìm kiếm khách hàng cho thuê phủ kín diện tích kho từ đó gia tăng, phát triển thêm các dịch vụ logistics sau kho. Mục tiêu đạt kết quả SXKD kho bãi tại Hải Phòng không lỗ & tăng trưởng trong điều kiện bình ổn kinh tế - xã hội & thị trường.

+ Trang thiết bị hiện có: Luôn cải tiến cách quản lý chặt chẽ, khai thác và vận hành TTB một cách khoa học, tiết kiệm và hiệu quả

- Quyết liệt và có lộ trình quản lý, kiểm soát tốt công nợ ở mức an toàn, giảm tỷ lệ vay vốn ngắn hạn cũng như lãi vay, đảm bảo nguồn vốn lưu động an toàn cho doanh nghiệp.

- Áp dụng CNTT, số hóa mạnh mẽ hơn nữa trong các hoạt động quản trị, SXKD của công ty.

IV. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Công ty

1. Đánh giá của Hội đồng quản trị về các mặt hoạt động của Công ty

Năm 2021 tiếp tục là năm bùng phát dịch bệnh trên toàn quốc, dịch bệnh kéo dài, khiến cho mọi hoạt động phải tìm giải pháp khắc phục, thích nghi nhằm thực hiện nhiệm vụ vừa đảm bảo an toàn lao động phòng chống dịch bệnh cho NLĐ, vừa nỗ lực duy trì hoạt động SXKD, Ban điều hành Công ty đã đồng hành cùng với khách hàng trong giai đoạn khó khăn.

Ảnh hưởng của dịch bệnh khiến sản lượng hàng của khách hàng truyền thống chững và giảm; chi phí tăng phát sinh như các chi phí: Test covid, phí bảo hộ, phát sinh thêm lái xe đón xe tại cửa khẩu chạy từ cửa khẩu vào nhà máy theo qui định phòng chống dịch bệnh; thực hiện phương án linh hoạt thích ứng trong tình hình dịch bệnh 1 cung đường 2 điểm đến, giãn cách xã hội tại phía Nam làm giảm hiệu suất khai thác xe, gián đoạn hoạt động SXKD và nhiều chi phí phát sinh khácdo vậy một phần làm giảm đi hiệu quả SXKD thực tế chung toàn công ty đạt được trong năm.

Bên cạnh những khó khăn chung của toàn xã hội, công ty xác định thực hiện nhiệm vụ kép, vừa cố gắng giữ an toàn cho NLĐ trong quá trình hoạt động SXKD tình hình dịch bệnh, vừa duy trì hoạt động SXKD trực tuyến và trực tiếp khi có thể, kết quả đạt được trong năm:

- Về sản lượng, sản lượng của các mảng dịch vụ cốt lõi của công ty TH 2021 đạt 99% so với kế hoạch. Bên cạnh đó trong năm 2021, thực hiện chủ trương của Chính phủ phát triển năng lượng sạch Công ty đã phối hợp với một số nhà đầu tư Dự án Điện gió và cung cấp dịch vụ logistics, vận tải đa phương thức tổng 51 trụ đến công trường tại Bạc Liêu & Sóc Trăng an toàn, đúng tiến độ.

- Tổng doanh thu và lợi nhuận trước thuế TH 2021 công ty thực hiện so với kế hoạch năm với tỷ lệ tương ứng 208% và 110%.

2. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Ban Giám đốc công ty

Trong năm 2021, tiếp tục là một năm đặc biệt khó khăn của kinh tế thế giới nói chung và kinh tế Việt Nam nói riêng do nhiều yếu tố bất lợi từ dịch bệnh Covid-19 là rào

cản rất lớn cho các hoạt động SXKD của công ty. Thị trường có nhiều khó khăn, ảnh hưởng lớn đến sản lượng, doanh thu chung của Công ty. Ban điều hành và các cán bộ quản lý của Công ty đã nỗ lực, chủ động, nêu cao tinh thần trách nhiệm cá nhân, mẫn cán trong quản lý, điều hành hoạt động kinh doanh của Công ty, với kết quả thực hiện năm 2021 cụ thể như sau:

- Sản lượng hàng hóa (quy đổi theo Teu) đối với 4 mảng dịch vụ cốt lõi của công ty đạt 99% so với kế hoạch, bên cạnh đó năm 2021 công ty phát triển & cung cấp dịch vụ logistics cho 5 dự án Điện gió tại Bạc Liêu và tại Sóc Trăng với tổng 51 trụ; Doanh thu đạt 207% so với kế hoạch; lợi nhuận trước thuế đạt 110% so với kế hoạch;

- Tối ưu hóa nhân sự bằng cách sắp xếp, bố trí công việc tăng hiệu quả đến từng vị trí, cấp Phòng của Công ty.

- Quyết liệt tìm các giải pháp kinh doanh và hỗ trợ công ty triển khai, thực hiện các giải pháp nhằm giữ và duy trì hiệu quả kinh doanh.

- Chỉ đạo thực hiện nghiêm túc các Nghị quyết, quyết định của HĐQT và triển khai hiệu quả các giải pháp trọng tâm đã được HĐQT phê duyệt.

Trong quá trình điều hành, Ban Điều hành, đặc biệt là Tổng giám đốc Công ty luôn chủ động phối hợp, chia sẻ, đoàn kết trong thực hiện chức trách, nhiệm vụ được giao; tuân thủ theo đúng phân cấp quản trị doanh nghiệp quy định tại Điều lệ Công ty, Quy chế phối hợp công tác giữa HĐQT, Tổng giám đốc và Ban Kiểm soát, các quy chế nội Công ty cũng như các quyết định của HĐQT Công ty.

3. Các kế hoạch, định hướng của Hội đồng quản trị

Trong năm 2022, HĐQT Công ty cùng Ban điều hành tiếp tục bám sát chiến lược phát triển ổn định, bền vững:

- Đẩy mạnh hoạt động logistics, đưa dịch vụ logistics trở thành lĩnh vực trọng tâm, chủ đạo cho đầu tư, phát triển kinh doanh. Tiếp tục và đẩy mạnh hơn nữa kết nối chuỗi logistics giữa các doanh nghiệp có vốn góp của VIMC Logistics và giữa các doanh nghiệp trong hệ thống VIMC, chú trọng vào lĩnh vực container.

- Nghiên cứu, tìm kiếm địa điểm đầu tư, hợp tác kinh doanh cơ sở hạ tầng logistics, kho, bãi...mở rộng tại các vùng kinh tế trọng điểm ... phát triển các cơ hội hợp tác đầu tư, bổ sung cơ sở vật chất phục vụ sản xuất kinh doanh

- Lấy khách hàng làm trung tâm là nhiệm vụ xuyên suốt hình thành văn hóa doanh nghiệp, xây dựng tạo động lực cho đội ngũ CBNV nội bộ lắng nghe, thấu hiểu, chia sẻ, phản hồi nhanh chóng hết lòng vì khách hàng mang lại sự hài lòng khách hàng.

- Lấy nguồn nhân lực là yếu tố chủ đạo trong mục tiêu phát triển, là nhiệm vụ xuyên suốt hình thành văn hóa doanh nghiệp. Xây dựng đội ngũ lãnh đạo, CBNV Tâm – Tài – Đức với phương châm tổ chức vì cá nhân và cá nhân cống hiến cho tổ chức. Từng bước xây dựng bộ máy theo hướng tinh gọn, sắp xếp sử dụng lao động có hiệu quả, từng bước

nâng cao năng suất lao động trong toàn công ty. Phát triển nguồn nhân lực có chất lượng, cải thiện thu nhập của cán bộ nhân viên.

- Tăng cường áp dụng công nghệ thông tin, quyết tâm chuyển đổi số, phấn đấu trở thành một doanh nghiệp số. Tập trung cung cấp các giải pháp số hóa, trong quản trị doanh nghiệp, trong hoạt động SXKD tạo ra lợi thế cạnh tranh, nâng cao uy tín doanh nghiệp theo định hướng phát triển ổn định, bền vững.

V. Quản trị Công ty.

1. Hội đồng quản trị

* Thành phần HĐQT gồm:

TT	Thành viên HĐQT	Chức vụ	Ngày/ tháng/ năm	
			Ngày bổ nhiệm	Ngày miễn nhiệm
1	Ông Đỗ Thanh Sơn	CT.HĐQT	26/6/2020	Đang đương nhiệm
2	Ông Mai Lê Lợi	Thành viên	15/6/2017	Đang đương nhiệm
3	Ông Trương Văn Thái	Thành viên	15/6/2017	Đang đương nhiệm
4	Ông Nguyễn Văn Chung	Thành viên	15/6/2017	Đang đương nhiệm
5	Ông Nguyễn Hồng Thái	Thành viên	26/6/2020	Đang đương nhiệm

- Các thành viên Hội đồng quản trị đều thực hiện đầy đủ trách nhiệm nghĩa vụ và quyền hạn được quy định tại Luật doanh nghiệp, Điều lệ công ty, Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị công ty và Quy chế quản trị công ty.

- Hội đồng quản trị đã tổ chức và duy trì đều đặn các phiên họp Hội đồng quản trị hàng quý theo quy định, ngoài ra để ra thông qua nghị quyết, phê duyệt các quyết định để định hướng, chỉ đạo kịp thời hoạt động sản xuất kinh doanh của công ty, Hội đồng quản trị đã thực hiện lấy ý kiến các thành viên dưới hình thức lấy ý kiến bằng văn bản. Trong các phiên họp Hội đồng quản trị nói riêng và hoạt động của Hội đồng quản trị nói chung, các thành viên Hội đồng quản trị tham gia đầy đủ với tinh thần trách nhiệm cao.

- Trong năm 2021 Hội đồng quản trị đã họp tổ chức 2 phiên họp HĐQT trực tiếp & trực tuyến và 12 lần bằng hình thức lấy phiếu ý kiến, ban hành 14 Nghị quyết và 17 Quyết định liên quan đến công tác tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên, đánh giá việc thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh, hoạt động đầu tư phát triển, tổ chức nhân sự, chế độ chính sách, ban hành các quy chế và các hoạt động khác của Công ty.

- Các Nghị quyết và Quyết định của Hội đồng quản trị ban hành đều được sự thống nhất của các thành viên và phù hợp với Điều lệ hoạt động của Công ty, mục tiêu của Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông và quy định của pháp luật hiện hành.

2. Ban kiểm soát

* Thành phần Ban kiểm soát:

Từ ngày 1/1/2021 đến 31/12/2021, bao gồm:

+ Bà Vũ Thị Thanh Duyên - Trưởng Ban kiểm soát

+ Bà Nguyễn Thị Huế - Thành viên Ban kiểm soát

+ Bà Dương Thu Hiền - Thành viên Ban kiểm soát

* Đánh giá hoạt động Ban kiểm soát năm 2021

- Ban kiểm soát (BKS) đã tham dự đầy đủ các phiên họp của HĐQT, tham gia góp ý kiến về các nội dung được thảo luận trong các phiên họp.

- Giám sát HĐQT, TGD trong việc thực hiện quyền, nghĩa vụ và trách nhiệm theo quy định của pháp luật, điều lệ Công ty và các quy định pháp luật hiện hành

- Đánh giá việc thực hiện các Nghị quyết, quyết định, văn bản chỉ đạo của ĐHCĐ, HĐQT Công ty.

- BKS đã xem xét, kiểm tra các mặt công tác quản lý của công ty năm 2021 như: Tài chính kế toán, Tổ chức tiền lương, Hành chính quản trị, hoạt động SXKD...

- Thẩm định báo cáo tình hình hoạt động kinh doanh và báo cáo tài chính của công ty;

- Thực hiện các nhiệm vụ khác theo quy định của pháp luật, điều lệ công ty và nghị quyết Đại hội đồng cổ đông.

3. Các giao dịch, thù lao và các khoản lợi ích của HĐQT, Ban kiểm soát.

a. Thù lao HĐQT và Ban kiểm soát năm 2021

STT	Nội dung	Số lượng (Người)	Thù lao/ người/tháng (đồng)	Số tiền thù lao đã thanh toán năm 2021 (đồng)	Số tiền thù lao cả năm 2022 (đồng)
1	Thù lao của Chủ tịch HĐQT	01	5.000.000	60.000.000	60.000.000
2	Thù lao của các TV HĐQT	04	4.000.000	192.000.000	192.000.000
3	Thù lao Trưởng BKS	01	4.000,000	48.000.000	48.000.000
4	Thù lao của các TV BKS	02	3.000,000	72.000.000	72.000.000
	Tổng	08		372.000.000	372.000.000

b. Giao dịch của người nội bộ và người có liên quan đối với cổ phiếu của công ty

Stt	Họ tên	Tài khoản GDCK	Chức vụ tại công ty	Số CMND	Địa chỉ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ
-----	--------	----------------	---------------------	---------	---------	----------------------------	-------------------------------

1	Dương Thu Hiền		Thành viên BKS	012642936	82/11/2 Nguyễn Phúc Lai, Ô chợ Dừa, Đống Đa, Hà Nội		
	Công ty CP Phát triển Hàng hải				Số 11 Võ Thị Sáu, P. Máy Tơ, Q. Ngô Quyền, Hải Phòng	0	0

c. Hợp đồng hoặc giao dịch với người nội bộ: Không có

VI. Báo cáo tài chính năm 2021 (Chi tiết file đính kèm)

ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT CỦA CÔNG TY



TỔNG GIÁM ĐỐC
Mai Lê Lợi



